

# CÂY ĐÈN CỦA ALADIN

Hỏi: Có phải một số tinh linh canh giữ kho tàng được chôn dấu ?

Đáp: Đúng vậy, chúng trông coi những kho tàng không bao giờ được khám phá hay sắp được tìm ra. Lý do của việc dấu kho tàng và tư tưởng của người dấu hay người mất của ảnh hưởng đến việc kho tàng bị mất luôn, hay là được tìm ra sau đó.

H. Chuyện gì xảy ra khi một số tiền lớn bị đem dấu, hay là nhiều rương tiền vàng bị mất ?

Đ. Tinh linh tụ lại quanh số tiền hay rương vàng bạc ấy. Chúng có rất nhiều cách lạ lùng để dấu vật, và lại có thể xui khiến cho sau bao năm tháng khi tinh linh không còn ảnh hưởng trên kho tàng, trọn sự việc chìm đắm vào sương mù mờ ảo và người ta không tìm thấy gì được nữa.

H. Điều đó giải thích phần nào tại sao có quá nhiều thất bại trong việc tìm kho tàng chôn dấu. Nhưng về các Chân Sư thì sao, các Ngài có bị tinh linh ngăn trở không ?

Đ. Không, lượng vàng rất lớn nằm trong lòng biển và sâu dưới đất luôn luôn sẵn sàng cho Ngài sử dụng. Khi công việc đòi hỏi, Ngài có thể có số tiền mà không ai đang tại thế, hay con cháu của ai có quyền đòi, Chân Sư chỉ cần ra lệnh cho bày tinh linh đang trông coi kho tàng và có được của cải. Đó là nguồn gốc chuyện Cây Đèn Thần của Aladin, chuyện đi sát với thực tế hơn ta tưởng.

H. Như vậy, ta theo đuổi khoa luyện kim để biến kim loại thành vàng thì có lợi gì ? Nếu ta có thể sai khiến được tinh linh và tìm ra những kho tàng khổng lồ đang chôn dấu một cách dễ dàng, thì học khoa luyện kim chỉ mất thì giờ và tiền bạc.

Đ. Việc luyện kim biến đá thành vàng ghi trong sách vở chính ra nói về việc chuyển biến nhân tính thành thiên tính. Cùng lúc đó, biến chỉ thành vàng là chuyện khả hữu, nhưng như ta đã nói, vị Chân Sư không cần đến thuật ấy. Đôi lúc một vị Chân sư xuất hiện chỗ này hay chỗ kia dưới những tên khác nhau, và sử dụng những số tiền lớn khi cần. Ngài không dùng thuật luyện kim để sinh ra số tiền đó mà chỉ gọi tinh linh lấy từ những kho tàng cổ xưa.

H. Ta có thể biết thêm về tinh linh không ? Không phải để ra lệnh hay tìm kho tàng, mà chỉ để tìm hiểu tổng quát.

Đ. Luật quản trị việc che dấu kho tàng đem chôn cũng là luật liên hệ tới đồ vật bị mất. Chung quanh mỗi người có khoảng không gian trong đó nhân điện hay từ lực của anh tuôn chảy, đây tinh linh sống rộn rịp mang lấy đặc tính người bạn. Có nhiều hạng tinh linh như vậy, người thì có số đông tinh linh thuộc một hạng và ít tinh linh thuộc những hạng khác; người lại có nhiều tinh linh thuộc nhiều hạng. Và cái gì bạn đeo hay mặc trên người cũng có tinh linh bám đầy. Vải lụa, vàng ngọc, gỗ và những chất khác đều có từ lực riêng của chất ấy, mặt khác chất liệu cũng thấm hoặc nhiều hoặc ít nhân điện và cả sinh lực của bạn.

Vài món do bản chất không giữ nhân điện lâu bằng món khác. Tinh linh các hạng tùy theo tính của chúng liên kết với vật bằng từ điện, và bị ước muốn hay tư tưởng con người sai khiến nhiều hơn ta nghĩ. Ước muốn của ta có sức thu hút không đồng đều vật này đối với vật kia, khi một vật trên người rơi xuống, lập tức tinh linh bám

sát, chúng bị lôi cuốn thu hút vào vật hơn là thấy vật ấy. Trong nhiều trường hợp chúng phủ kín nên dù vật ngay sát ta cũng không thấy. Sau một lúc từ lực giảm bớt, khả năng bao phủ của tinh linh yếu đi và ta thấy được vật. Không phải món nào rơi khỏi người cũng xảy ra chuyện trên, nhưng chắc ai trong chúng ta cũng có kinh nghiệm này.

Bạn có thể hỏi sao ít khi cái áo rơi xuống sàn nhà bị dấu tìm không ra. Cũng có lúc một vật khá lớn bị che dấu nhưng không thường lắm. Câu giải thích là áo chứa đầy nhân điện của bạn, và tinh linh thấy thoải mái trong áo nằm trên ghế bằng như khi áo nằm trên lưng bạn. Đối với chúng mối liên hệ không bị xáo trộn về nhân điện hay những mặt khác (do đó chúng không ào ào tụ quanh phủ kín áo). Thường khi đối với các vật nhỏ không bị dấu mất, sự thăng bằng các lực —do nhiều nguyên nhân thuộc vào con người bạn lúc bấy giờ— ngăn trở việc dấu nó. Trong bất cứ trường hợp nào ta phải kể đến những lực này, tính toán sự cân bằng mới biết tại sao nó xảy ra như thế này hay thế kia.

H. Nói về chuyện người dấu kho tàng trong lòng đất rồi qua đời, kho tàng mất luôn không ai tìm ra, tức tinh linh dấu kho tàng. Hay lấy thí dụ người keo kiệt chôn vàng bạc của mình. Ta cắt nghĩa những trường hợp này ra sao ?

Đ. Trong mọi trường hợp khi đem chôn vàng, nữ trang, tiền hay vật quý giá, ước muốn con người dính chặt vào vật muốn dấu. Một số lớn tinh linh trong người họ bám theo vật đem chôn, và nhiều tinh linh không liên can gì đến họ cũng tụ lại, khiến cho vật bị dấu kỹ. Nói về tàu chở kho tàng đem chôn, có nhiều ảnh hưởng mạnh mẽ tác động vào chuyện, như tinh linh từ những người có liên hệ đến kho tàng tụ lại, và thuyền trưởng lại hết sức lo lắng về việc giao phó cho ông. Ngoài ra bạn cần nhớ rằng vàng, bạc, các loại kim khí dính với tinh linh mang bản chất lạ lùng. Chúng không hành xử theo luật con người, mà thêm vào đó, luật thiên nhiên không giao kim loại cho ai làm tài sản riêng, hay nhìn nhận con người có quyền kỳ lạ là giữ làm của riêng những gì anh đào xới được trong lòng đất, hay những gì anh thu hoạch được. Thành ra tinh linh không nhanh nhẹn trả lại vàng hay bạc mà anh đánh mất. Chúng không bị chi phối bởi điều ta cho là quyền của sở hữu chủ, hay ước muốn chưa thỏa, mà sinh hoạt theo luật của bản chất của chúng, và một trong những sinh hoạt ấy là che khuất kim loại không cho ai thấy.

H. Ta áp dụng được gì vào mặt đạo đức những chuyện vừa nói ?

Đ. Có một điều rất quan trọng mà ta không nên coi thường. Mỗi lần phê bình khe khắt, thiếu lòng nhân và làm tổn của một ai, ta thu hút vào mình một số tinh linh từ người ấy. Sinh vật bám chặt vào ta và cố tìm một khuyết điểm tương tự, hay sai sót giống như điều mà chúng vừa rời bỏ nơi người kia. Ta có thể ví von là tinh linh di chuyển qua ta vì được trả lương cao hơn.

Bàn về Thiên Ảnh Ký (Akashic Records), con người ghi vào đó chẳng những hành vi không bôi xóa được của mình, mà cả tư tưởng và tình cảm kèm với hành vi ấy. Cho mỗi việc xảy ra ta thấy được hai hình, một là chính hành động và cái kia là hình về tư tưởng và cảm xúc đã thúc đẩy người làm chuyện đó. Như vậy trên thực tế, con người mang lấy trách nhiệm về nhiều điều ghê gớm hơn ta biết. Lắm khi đi kèm với hành động ngớ bèn ngoài vô hại, đơn sơ lại là những ý nghĩ và ước muốn tệ hại nhất.

H. Các hình ảnh ấy có liên hệ gì đến ta khi tái sinh không ?

Đ. Chắc chắn có. Chúng gây ảnh hưởng lâu dài trên con người và là đầu mối cho luật nhân quả tác động. Có sự liên hệ quan trọng giữa nhân quả con người và tinh linh. Thế giới tinh linh là yếu tố mạnh mẽ trong việc giải quyết nhân quả con người. Bởi chúng vô thức, tự động và phản chiếu tâm tư người, sinh vật mang lấy đặc

tính của nhân loại. Nó có nghĩa vào thời xa xưa, khi con người chưa tạo ra karma xấu, thế giới tinh linh thân thiện hơn với người bởi chưa có những tư tưởng ác độc. Nhưng khi con người hóa vô minh, không nhân ái với chính đồng loại và các loài khác, thế giới tinh linh bắt đầu có tính chất y vậy, và phản ứng với loài người giống như hành vi của họ, bất kể ta gây chuyện vi hiệu luật hay không. Đó là tính chất của con người và tinh linh hiện nay. Nói khác đi những thiên tai như bão lụt, giặc châu chấu, bệnh dịch bắt nguồn từ chính tư tưởng và tình cảm con người. Bao lâu ta chưa vun trồng tình thân ái, thương yêu cho mọi người, tinh linh không cảm thấy phải hồi đáp bằng sự tốt lành.

H. Các hình này có gây ảnh hưởng gì trên thú vật không, rồi qua thú vật quay trở lại người ?

Đ. Hẳn rồi, hình con người tạo ra cũng tác động lên thú. Chúng ta phóng vào cõi cao những hình chỉ lòng tàn nhẫn, áp bức, khống chế, giết hại. Thiên Chúa giáo cho rằng con người có thể giết loài vật, bởi giáo sĩ nói thú không có linh hồn. Trẻ con học điều ấy và giết chóc vật, khi lớn chúng đi săn, không do nhu cầu mà để giải trí, coi đó là 'thể thao', là thú vui. Nhưng theo luật nhân quả ta nhận lại chính xác cái mà ta đã cho ra. Nếu con người bắt được tinh linh một cách dễ dàng như bắt thú vật, họ có thể giết chúng khi không cần dùng; hoặc nếu tinh linh không vâng lời, chúng sẽ bị giết để trừng phạt. Tinh linh cảm nhận tất cả các điều ấy, và theo luật động & phản động, việc gì con người tạo ra quay về với họ.

H. Trở lại chuyện tinh linh và việc chúng có liên hệ với kim loại, có người tìm ra quý kim hay kim loại nói chung dễ hơn người khác, họ gặp may nhiều lần. Làm sao ta giải thích việc này với khuynh hướng của tinh linh là dấu nhem vật như đã nói ? Có phải vì có sự bất đồng giữa các nhóm tinh linh thuộc về cùng một người không ?

Đ. Đó là một lý do. Như ta đã nói, có người mang nhiều tinh linh cùng một loại bám vào họ hơn loại khác. Người có duyên với kim loại như vàng, bạc, chứa trong người nhiều tinh linh có liên hệ hay thuộc về hai kim khí này hơn người khác, do đó có ít xung đột giữa các tinh linh trong thể của họ. Việc chung quanh anh có lắm tinh linh thuộc một kim loại khiến anh đồng chất hơn với kim loại ấy, và có lực thu hút tự nhiên giữa vàng, bạc chôn dấu hay đã mất với người đó hơn là người khác. (Cũng y vậy, người đi trên lửa không bị phỏng, ăn lửa, có thành phần tinh linh lửa trong người trội hơn các tinh linh loài khác).

H. Chuyện gì mang tới điều kiện ấy, vì lòng ước muốn hay vì bẩm sinh ?

Đ. Ấy là khả năng bẩm sinh. Cách phối hợp trong người rất phức tạp và do nhiều nguyên nhân nên ta không tính được. Nó bắt nguồn từ nhiều thế hệ, tùy thuộc vào đặc tính của đất, khí hậu, quốc gia, dòng dõi, sắc tộc. Bạn thấy các lý do thay đổi lớn lao, nằm ngoài tầm của ta, còn lòng ao ước kiếm ra vàng bạc không chưa đủ.

H. Có lý do nào khiến ta không được biết thêm về thành phần tinh linh và cách làm việc của chúng không ?

Đ. Có nhiều. Một trong các lý do là bạn và đa số người hiện thời không thể hiểu khi nghe mô tả việc ở cõi xa lạ, cũng như bạn không có chữ và ý niệm để tả cõi ấy. Chẳng những bạn chỉ hiểu lơ mờ, không nắm được ý, mà còn có thể hiểu lầm vì diễn dịch không đúng ý người nói. Lý do khác là nếu thành phần, cách làm việc, môi trường hoạt động của tinh linh được bày rõ, những bộ óc sâu sắc có thể tìm ra phép liên lạc với chúng, gây nên hậu quả bất lợi cho chính cá nhân và cộng đồng.

H. Vậy là không nên gia tăng sự hiểu biết của loài người ư ?

Đ. Chúng cần được gia tăng một cách khôn ngoan, và luôn luôn trong giới hạn vừa phải. Tới một ngày kia

nhân loại sẽ biết hết mọi việc, không gì có thể ngăn chặn được con người khi họ tiến đến mức hiểu được mọi chuyện. Nhưng vào lúc này, đưa các hiểu biết ấy ra là chưa khôn ngoan, bởi một số kiến thức không sinh lợi ích gì cho người, chẳng hạn kiến thức về tinh linh. Chúng sẽ được giữ kín cho tới khi các khoa học gia và con người thay đổi khác hơn hiện giờ.

H. P. BLAVATSKY

Trích H. P. Blavatsky Collected Writing, vol. IX